



UNIT 5: NATURAL WONDERS OF VIETNAM

A. VOCABULARY

No	Word/ Phrase	Type	IPA	Meaning
1.	backpack	(n)	/ˈbæk.pæk/	ba lô
2.	beach	(n)	/bi:tʃ/	bãi biển
3.	cave	(n)	/keɪv/	hang, động
4.	compass	(n)	/ˈkʌm.pəs/	la bàn
5.	desert	(n)	/ˈdez.ət/	sa mạc
6.	forest	(n)	/ˈfɒr.ɪst/	rừng
7.	island	(n)	/ˈaɪ.lənd/	hòn đảo
8.	lake	(n)	/leɪk/	hồ
9.	mountain	(n)	/ˈmaʊn.tɪn/	núi
10.	painkiller	(n)	/ˈpeɪn.kɪl.ər/	thuốc giảm đau
11.	plaster	(n)	/ˈplɑː.stər/	băng dán cá nhân (băng keo y tế)
12.	river	(n)	/ˈrɪv.ər/	sông
13.	scissors	(n)	/ˈsɪz.əz/	cái kéo
14.	sleeping bag	(n)	/ˈsliː.pɪŋ ˌbæg/	túi ngủ
15.	sun cream	(n)	/ˈsʌn ˌkriːm/	kem chống nắng
16.	valley	(n)	/ˈvæl.i/	thung lũng
17.	walking boots	(n)	/ˈwɔː.kɪŋ ˌbuːts/	giày đi bộ đường dài, giày leo núi
18.	waterfall	(n)	/ˈwɔː.tə.fɔːl/	thác nước

B. WORD FORM

1. forget (v): quên - forgetfulness (n): tính hay quên, sự lãng trí - unforgettable (adj): không thể quên, đáng nhớ - unforgettably (adv): một cách khó quên 2. tradition (n): truyền thống - traditional (adj): thuộc về truyền thống - traditionally (adv): một cách truyền thống 3. attract (v): thu hút - attraction (n): sự thu hút, điểm thu hút - attractive (adj): hấp dẫn, thu hút - attractively (adv): một cách hấp dẫn, thu hút 4. rain (v): mưa - rain (n): cơn mưa - rainy (adj): có mưa, nhiều mưa 5. interest (v): làm cho quan tâm, gây hứng thú - interest (n): sự quan tâm, lãi suất, sở thích - interesting (adj): thú vị - interested (adj): quan tâm (cảm xúc) - interestingly (adv): một cách thú vị 6. fame (n): danh tiếng, sự nổi tiếng	7. act (v): hành động, đóng vai - act (n): hành động, màn kịch - action (n): hành động - activity (n): hoạt động - active (adj): tích cực, năng động - actively (adv): một cách tích cực, năng động 8. colour (v): tô màu, nhuộm màu - colour (n): màu sắc - colourful (adj): nhiều màu sắc, sặc sỡ - colourfully (adv): một cách sặc sỡ 9. photograph (v): chụp ảnh - photograph (n): bức ảnh - photography (n): thuật nhiếp ảnh - photographer (n): nhiếp ảnh gia - photographic (adj): thuộc về nhiếp ảnh 10. inform (v): thông báo, cung cấp thông tin - information (n): thông tin - informative (adj): nhiều thông tin, có tính thông báo - informatively (adv): một cách nhiều thông tin
--	--

- o famous (adj): nổi tiếng - o famously (adv): một cách nổi tiếng	
---	--

C. GRAMMAR

1. Countable nouns and uncountable nouns

a. Danh từ đếm được (Countable Nouns)

Đặc điểm	Mô tả	Ví dụ
Dạng số ít và số nhiều	+ Có cả dạng số ít và số nhiều. + Có thể dùng số đếm trực tiếp.	a meal, two dogs, three bottles
Động từ đi kèm	+ Danh từ số ít đi với V-số ít + Danh từ số nhiều đi với V-số nhiều	This chair is old. These cars are new.
Mạo từ	+ Dạng số ít có thể đi với mạo từ a/an .	a bowl, an apple

🌟 Quy tắc tạo số nhiều:

- + **Thông thường:** Thêm **-s** (E.g. book → books).
- + **Kết thúc bằng -s, -sh, -ch, -x:** Thêm **-es** (E.g. bus → buses, brush → brushes).
- + **Kết thúc bằng phụ âm + y:** Đổi **y** → **i** rồi thêm **-es** (E.g. fly → flies, lorry → lorries).
- + **Kết thúc bằng phụ âm + o:** Thường thêm **-es** (E.g. potato → potatoes, hero → heroes).
- + **Danh từ bất quy tắc:** (E.g. man → men, child → children, leaf → leaves).
- + **Dạng số ít và số nhiều giống nhau:** (E.g. one fish, two fish; one sheep, two sheep).
- + **Chỉ có dạng số nhiều:** (E.g. trousers, glasses).

b. Danh từ không đếm được (Uncountable Nouns)

Đặc điểm	Mô tả	Ví dụ
Dạng số nhiều	+ Không có dạng số nhiều.	information, salt, sugar, water
Động từ đi kèm	+ Luôn đi với V-số ít .	Air isn't visible.
Mạo từ	+ Không thể dùng với a/an .	
Đo lường	+ Chỉ được đo lường khi đi kèm với các từ chỉ đơn vị (quantifiers).	a bottle of water, a cup of tea, a kilo of sugar, a piece of advice, an amount of money.

c. Từ hạn định (Quantifiers) và Từ hỏi (Question Words)

Chức năng			Cách dùng
many	(nhiều)	Thường trong câu phủ định và câu hỏi.	Danh từ đếm được số nhiều.
much	(nhiều)	Thường trong câu phủ định và câu hỏi.	Danh từ không đếm được.
a few	một ít/vài	Có nghĩa là 'một vài, một số'.	Danh từ đếm được số nhiều.
a little	(một ít)	Có nghĩa là 'một ít, một chút'.	Danh từ không đếm được.
some	(một vài/một ít)	Dùng trong câu khẳng định, yêu cầu, đề nghị.	Cả danh từ đếm được số nhiều và không đếm được.

2. Modal verb “must”

“**must**” là động từ khuyết thiếu dùng để **diễn tả sự bắt buộc, cần thiết** hoặc **mệnh lệnh** mạnh mẽ.

a. Dạng khẳng định (must)

S + must + V (nguyên thể)	Diễn tả sự bắt buộc.	<i>You must wear a swimsuit in the pool.</i>
----------------------------------	----------------------	---

b. Dạng phủ định (mustn't)

S + mustn't + V (nguyên thể)	Diễn tả sự cấm đoán , điều không được phép làm.	<i>You mustn't step on the grass.</i>
-------------------------------------	--	--

“ EXERCISES ”

❖ PHONETIC

Exercise 1: Mark the letter A, B, C, or D to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions.

- | | | | |
|----------------------|----------------|---------------------|-------------------|
| 1. A. <u>duck</u> | B. individual | C. <u>during</u> | D. <u>dance</u> |
| 2. A. student | B. teacher | C. nature | D. town |
| 3. A. <u>listen</u> | B. comparative | C. city | D. tasty |
| 4. A. <u>top</u> | B. stay | C. ten | D. tomato |
| 5. A. boat | B. desert | C. question | D. mountain |
| 6. A. <u>tune</u> | B. stop | C. <u>stick</u> | D. <u>sticker</u> |
| 7. A. pretty | B. potato | C. test | D. steer |
| 8. A. <u>dislike</u> | B. sandy | C. reading | D. education |
| 9. A. <u>state</u> | B. tip | C. <u>statement</u> | D. <u>station</u> |
| 10. A. <u>lost</u> | B. tennis | C. photo | D. telephone |

Exercise 2: Mark the letter A, B, C, or D to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

- | | | | |
|-------------------|--------------|----------------|----------------------|
| 1. A. backpack | B. compass | C. inform | D. landscape |
| 2. A. litter | B. about | C. suncream | D. station |
| 3. A. many | B. column | C. repeat | D. wonder |
| 4. A. explore | B. canteen | C. accept | D. number |
| 5. A. attractive | B. necessary | C. forgettable | D. traditional |
| 6. A. appointment | B. waterfall | C. cathedral | D. museum |
| 7. A. present | B. along | C. workshop | D. suburb |
| 8. A. natural | B. scissors | C. important | D. plaster |
| 9. A. umbrella | B. desert | C. mountain | D. river |
| 10. | A. island | B. forest | C. canteen D. wonder |

❖ VOCABULARY AND GRAMMAR

Exercise 3: Mark the letter A, B, C, or D to indicate the correct answer to each of the following questions.

- It's rain in Hue, so remember _____ bring an umbrella!
A. from B. with C. to D. of
- The _____ is a peaceful place. People catch fish for a living.
A. camping site B. fishing village C. forest D. desert
- Bring some _____ in case you have a headache or so.
A. backpack B. compass C. map D. painkillers.
- Let's go to the park and _____ on a sunny day.
A. hurry up B. fly kites C. visit the rock D. bring clothes
- Bring your _____ so that you can call me when you get there.
A. waterproof coat B. tent C. compass. D. mobile phone
- We decided to stay _____ in a small house.
A. alone B. cold C. overnight D. deep
- The _____ gives us some information about the places.
A. geography B. travel guide C. waterfall D. national park
- The _____ of the countryside is beautiful.
A. cave B. slope C. landscape D. rock
- A _____ helps you see things at night.
A. sun cream B. torch C. sleeping bag D. sun hat.
- A lion is regarded as a _____ beast in African jungles.
A. dangerous B. dangerousness C. dangers D. dangerously
- The temple is a popular _____.

- A. tourist attraction B. coat C. travel item D. luggage
12. The Himalayas is a mountain range. It's very _____.
A. specialness B. specially C. special D. specialty
13. Visitors can join _____ activities in Ha Long Bay.
A. exciting B. excite C. excitement D. excitingly
14. We love to _____ and sleep under the stars.
A. explore the cave B. follow the rules C. enjoy the waterfall D. go camping
15. Ayres Rock is not the highest mountain _____ Australia.
A. on B. at C. in D. of
16. You carry only _____ things for your trip.
A. necessarily B. unnecessary C. necessary D. unnecessarily
17. We can use _____ bag when we go camping.
A. sleepless B. sleeping C. sleeper D. sleepy
18. Tuan Chau is one _____ the largest islands.
A. at B. in C. of D. to
19. _____ can protect you from the sun.
A. Lake B. Sun cream C. Sleeping bag D. Desert
20. The _____ shows us around the city.
A. hotel B. tour guide C. island D. tourist
21. Look! The boy is wearing a heavy _____. I think he has everything in it.
A. valley B. mountain C. beach D. backpack
22. Do you have any _____? I've cut my finger.
A. river B. plaster C. sun cream D. scissors
23. Don't forget to bring _____ clothing to play water sports.
A. waterproof B. warm C. special D. dry
24. You can see spectacular scenery _____ the falls.
A. in B. on C. at D. from
25. I don't know where to go now. Pass me the _____, please.
A. map B. sleeping bag C. backpack D. sun hat
26. This _____ is famous for its sandy beaches.
A. slope B. river C. area D. mount
27. Be careful! The _____ are very sharp.
A. waterfall B. walking boots C. scissors D. cave
28. We won't cut anything, so these _____ are not necessary.
A. plasters. B. scissors C. walking boots D. travel items
29. Don't forget to put on _____ to protect your skin.
A. plaster B. suncream C. luggage D. umbrella
30. The playground has a _____ climbing wall for kids to enjoy.
A. amazing B. man-made C. charming D. natural
31. When you go into the forest, you need a map and a _____.
A. plaster B. painkiller C. compass D. backpack
32. You must _____ on time.
A. arrive B. arrives C. are arriving D. to arrive
33. How _____ traffic is on the freeway now?
A. many B. a C. few D. much
34. You should put on _____ suncream when you go out in summer.
A. many B. some C. a few D. few
35. "Have you got anything to read?" "Yes, I have _____ magazines."
A. much B. a little C. a lot of D. a few
36. If you plan to climb that mountain, you need _____ good equipment.
A. few B. much C. any D. some
37. If you have _____ milk in the fridge, can you give me a little?
A. a B. few C. much D. any
38. Thanks for a great weekend! We really had _____ good time.
A. a B. few C. some D. any
39. You must _____ your room now.
A. to clean B. is cleaning C. cleaning D. clean

40. I come here _____ times a year. I like coming here in different seasons.
A. many B. a little C. much D. a few
41. I'm afraid you _____ enter this area. It is dangerous.
A. mustn't B. must to C. to must D. must
42. I'm going shopping. I need to buy _____ for my birthday party.
A. a little B. a few C. few D. much
43. There are _____ expensive hotels near the resort.
A. some B. little C. a little D. much
44. Nga must _____ home by 10 p.m. every day.
A. be B. are C. is D. am
45. There aren't _____ natural wonders in that country.
A. much B. many C. some D. a few
46. I'm going out on Saturday with _____ friends from my class.
A. a few B. much C. a little D. a lot
47. "Do you like my present?" "Yes, I use it _____."
A. some B. a few C. a lot D. a little
48. My dad is really busy now. He has _____ time to spend with my family.
A. few B. much C. little D. many
49. I met _____ nice people when I was on holiday in Saint Petersburg last year.
A. any B. a C. some D. few
50. Hurry up! We only have _____ time before the train leaves.
A. a little B. a few C. many D. much
51. It's rainy and very cold there, so _____ must _____ a waterproof coat.
A. he - take B. she - takes C. you - taking D. they - taking
52. "Do you have _____ jokes to tell us today?" "Yes, some."
A. a B. some C. much D. any
53. You _____ tell him about this now because it's very important.
A. mustn't B. must C. to mustn't D. to must
54. How _____ cups of coffee does your dad drink every day?
A. little B. some C. much D. many
55. I always put _____ salt in my food, and doctors say it's not good.
A. a lot of B. a few C. any D. much
56. _____ that my mother prepares are always delicious.
A. Cookies B. The cookies C. Some cookies D. Many cookies
57. Would you like _____ slice of my pizza?
A. a B. few C. any D. much

Exercise 4: Mark the letter A, B, C, or D to indicate the word(s) CLOSEST in meaning to the underlined word(s) in each of the following questions.

1. The cold weather has made it **necessary** to protect the crops.
A. popular B. essential C. incredible D. unbelievable
2. Ha Long Bay has the nicest **scenery** in Viet Nam.
A. landscape B. sights C. sightseeing D. country
3. Quang Ninh Province. It has **many** islands and caves.
A. a few B. a little C. a lot of D. much
4. You can **enjoy** great Vietnamese seafood in Ha Long Bay.
A. hate B. like C. dislike D. likes
5. In Ha Long Bay, some of the islands **resemble** people or animals.
A. look up B. look like C. look after D. look for

Exercise 5: Mark the letter A, B, C, or D to indicate the word(s) OPPOSITE in meaning to the underlined word(s) in each of the following questions.

1. Doi Cave in Ca Mau is **famous** for a very special species of bat.
A. unknown B. well-known C. renowned D. notorious
2. Visitors can see **spectacular** scenery at the falls.
A. magnificent B. fantastic C. unimpressive D. wonderful
3. Food in this country is getting very **expensive**.

- | | | | |
|----------|---------|---------------|----------|
| A. fresh | B. rare | C. overpriced | D. cheap |
|----------|---------|---------------|----------|
4. My computer is noticeably **slower** than before.
- | | | | |
|-----------|----------|------------|-----------|
| A. faster | B. lower | C. shorter | D. higher |
|-----------|----------|------------|-----------|
5. The Sahara is the **hottest** desert in the world.
- | | | | |
|-----------|------------|-----------|---------|
| A. colder | B. coldest | C. cooler | D. cold |
|-----------|------------|-----------|---------|

Exercise 6: Complete the sentences with must or mustn't.

- You _____ pick up flowers or break tree branches.
- I can't go to the movie tonight because I _____ study for final exams.
- The soup is too hot. You _____ eat it yet. Wait for it to cool.
- To stay alive, people _____ breathe oxygen.
- You _____ start a fire when you go camping in the forest.
- You _____ put litter in a trash can.
- If you want to travel to certain countries, you _____ get a visa.
- You _____ swim under the waterfall. It's dangerous.
- You _____ follow your tour guide to be safe.
- When the phone rings, you _____ answer it. It's an important call.
- If you have an aquarium, you _____ give your tropical fish too much food or they'll die.
- To be a successful climber, you _____ have a great deal of stamina.
- You _____ play loud music late at night. The neighbours will call the police.
- When you first meet someone, you _____ ask personal questions. For example, it's not polite to ask a person's age.
- Everyone here _____ leave immediately! The building is on fire.

Exercise 7: Give the correct form of the words given to complete the sentences.

- | | |
|---|---------------------|
| 1. A trip to Fansipan is an _____ experience. | (forget) |
| 2. You can watch _____ dances when you visit Sa Pa. | (tradition) |
| 3. Many visitors think that the greatest _____ in Hue is temples. | (attract) |
| 4. You must take an umbrella because it's _____ time of year. | (rain) |
| 5. Hue is near Da Nang, but it's more _____ than Da Nang | (interest) |
| 6. The Perfume River is the most _____ river in Central Vietnam | (fame) |
| 7. You can join many exciting _____ during the festival. | (act) |
| 8. A butterfly is more _____ than a moth. | (colour) |
| 9. Nam's brother is a _____. He took that picture about the cruise. | (photograph) |
| 10. Excuse me. I'd like some _____ about the cruise. | (inform) |

❖ COMMUNICATION

Exercise 8: Mark the letter A, B, C or D to indicate the option that best completes each of the following exchanges.

- Let's go to Cuc Phuong National Park this Sunday.

A. That's a good idea	B. I usually go there
C. I know it	D. What can I do
- What time can we meet?

A. I don't want to	B. Let's go out	C. How about 8 a.m?	D. That's fine
--------------------	-----------------	---------------------	----------------
- Where can we meet?

A. How about eating out?	B. How about meeting at the school gate?
C. I don't want to meet meat	D. We can have some
- What should we bring?

A. I think you should stay at home	B. We brought a torch
C. We can bring some things	D. Just some water and some food
- We mustn't start a fire here.

A. That's right. We're in the forest	B. What are you doing?
B. I don't know	D. Where are you?

Exercise 9: Mark the letter A, B, C or D to arrange the following sentences into a meaningful conversation.

1.
 - a. **Ally:** Wow! Was the scenery beautiful there?
 - b. **Brian:** Yes, I have! I went to Yellowstone last year.
 - c. **Ally:** Have you ever visited a national park?

A. c-a-b B. a-c-b C. c-b-a D. b-a-c
2.
 - a. **Brian:** That's right! I want to visit it next summer and see the beautiful caves.
 - b. **Ally:** You must go there! You should bring a good camera for the scenery.
 - c. **Ally:** I hear Ha Long Bay is a famous world heritage site.

A. b-c-a B. a-c-b C. c-a-b D. c-b-a
3.
 - a. **Brian:** That's true. It's really cold and dangerous to climb up there!
 - b. **Ally:** Do people need special clothes and equipment?
 - c. **Ally:** I read that Mount Everest is the highest mountain in the world.
 - d. **Brian:** Yes, they must wear very warm coats and bring oxygen tanks.
 - e. **Ally:** Wow, I only want to see pictures of it then!

A. c-b-d-a-e B. c-a-b-d-e C. a-c-b-e-d D. c-d-a-e-b

❖ **READING**

Exercise 10: Look at the sign or the notice. Choose the best answer (A, B, C or D) for these questions.



1. What does the notice mean?
 - A. You can buy clothes at a cheaper price today.
 - B. All of their clothes are always cheaper.
 - C. They only sell clothes today.
 - D. You can only go shopping today.
2. What does the notice mean?
 - A. You can eat in this restaurant.
 - B. You can't eat inside this restaurant.
 - C. This restaurant doesn't open.
 - D. You can't buy any food in this restaurant.
3. What does the sign mean?
 - A. Pedestrians in the road
 - B. Zebra crossing
 - C. Children going to or from school
 - D. No pedestrians
4. What does the sign mean?
 - A. There are wild animals ahead.
 - B. There are cattle ahead.
 - C. You can buy cattle meat here.
 - D. You can sell cattle meat here.
5. What does the sign mean?
 - A. Cars and busses can pass.
 - B. Cars are not allowed.
 - C. Cars cannot be sold here.
 - D. Cars can be sold here.

Exercise 11: Read the following advertisement / announcement and mark the letter A, B, C or D to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks

❶

Discover Vietnam's Natural Beauty! 🌄

Do you want to see (1) _____ amazing sights? Vietnam is waiting for you!

Visit Ha Long Bay and enjoy the beautiful (2) _____ of the limestone islands. You can take a boat trip and explore the deep caves. If you travel (3) _____ Central Vietnam, you can visit the vast Phong Nha-Ke Bang National Park. Before you go, you (4) _____ check the weather forecast. Book your adventure today!

- | | | | |
|----------------|-----------|------------|-------------|
| 1. A. a little | B. much | C. many | D. any |
| 2. A. traffic | B. noise | C. scenery | D. building |
| 3. A. at | B. in | C. to | D. under |
| 4. A. can | B. should | C. might | D. needn't |

②

Explore Cuc Phuong National Park!

Cuc Phuong National Park is the perfect place for a (1) _____ adventure! It is located (2) _____ Ninh Binh province, and you can see many beautiful, (3) _____ trees and rare animals here. We recommend (4) _____ walking boots because the trails can be muddy. Plan your trip and enjoy Vietnam's oldest national park!

- | | | | |
|----------------|-------------|---------------|---------------|
| 1. A. boring | B. natural | C. heavy | D. modern |
| 2. A. on | B. in | C. at | D. up |
| 3. A. color | B. colorful | C. colorfully | D. colors |
| 4. A. to bring | B. bringing | C. bring | D. be brought |

③

The Remote Land - Where Wonders Begin! 🌄

Do you love (1) _____ explore new places? The Amazon rainforest is a must-see! This huge natural area (2) _____ thousands of animal species and plants. The green jungle is absolutely (3) _____! You can take a boat tour or stay in a lodge to enjoy the (4) _____ and peace. Book your great adventure now!

- | | | | |
|-----------------|------------|--------------|--------------|
| 1. A. at | B. to | C. on | D. in |
| 2. A. has | B. had | C. is having | D. have |
| 3. A. amazement | B. amazing | C. amaze | D. amazingly |
| 4. A. luggage | B. silence | C. traffic | D. buildings |

Exercise 12: Read the following passage and mark the letter A, B, C, or D to indicate the correct word that best fits each of the numbered blanks.

① My family loves (1) _____ and we have been to (2) _____ beautiful places in Viet Nam. In spring, we usually travel to the northwest of the country. In places (3) _____ as Moc Chau or Bac Ha, we can enjoy beautiful apricot and peach blossoms together with the cold fresh air. (4) _____ summer, we go the south to visit amazing beaches in Nha Trang or Quy Nhon. We (5) _____ water sports, go swimming, have seafood and visit special places. In autumn, my family (6) _____ camping in Ba Vi National Park. We collect cones and climb the mountain. The more we travel, the more we love our country.

- | | | | |
|---------------------|-----------|---------------|--------------|
| 1. A. to travelling | B. travel | C. travelling | D. to travel |
| 2. A. many | B. much | C. little | D. few |
| 3. A. that | B. so | C. such | D. like |
| 4. A. On | B. At | C. For | D. In |
| 5. A. have | B. give | C. play | D. win |
| 6. A. goes | B. make | C. do | D. play |

② There are deserts all around the world. They can be found (1) _____ China, South America, and North America. In some places, deserts are growing. This is a (2) _____ problem because deserts destroy farmland. When people cannot grow food, they have to leave their homes. Not only (3) _____ cause deserts to grow. People can cause too (4) _____ air pollution, and it makes the weather hotter. Large numbers of people can damage the land. Also, cutting down too (5) _____ trees can make the soil lose water. People must take better care of the land if they want (6) _____ desert growth.

- | | | | |
|-------------------|-----------|------------------|-----------|
| 1. A. in | B. on | C. at | D. of |
| 2. A. wonderful | B. normal | C. serious | D. simple |
| 3. A. environment | B. nature | C. neighbourhood | D. school |
| 4. A. little | B. much | C. many | D. few |
| 5. A. few | B. some | C. many | D. little |

6. A. to stop B. stop C. stopping D. to stopping
- ➊ Travelling (1) _____ exciting! When you go on a trip, you can go (2) _____ new places and know about different cultures. You can travel (3) _____ car, train, or aeroplane. You can bring your favourite toys or books with you during the trip. Don't forget to bring a (4) _____ to help you find your way around. Try new foods and (5) _____ many photos to remember your vacation. Remember to enjoy every moment of your trip. Travelling is a great way to make good (6) _____!
1. A. am B. are C. is D. be
2. A. in B. on C. at D. to
3. A. in B. by C. on D. from
4. A. office B. map C. key D. market
5. A. take B. make C. do D. put
6. A. wonders B. memories C. deserts D. sceneries

Exercise 13: Read the following passage and mark the letter A, B, C, or D to indicate the correct answer to each of the questions.

➋ Nha Trang is one of the most important tourist hubs of Viet Nam, thanks to its beautiful beaches with fine and clean sand and clear ocean water with mild temperatures all year round. There are several resorts - such as Vinpearl, Diamond Bay, and Ana Mandara - and amusement and water parks, both in the city and on islands off the coast. The possibly most beautiful street of Nha Trang is Tran Phu along the seaside, sometimes referred to as the Pacific Coast Highway of Vietnam.

Lying off Nha Trang is Hon Tre island (Bamboo island), with a major resort operated by the Vin Group. The Vinpearl Cable Car, a gondola lift system, links the mainland to the five-star resort and theme park on Hon Tre island.

1. Why is Nha Trang one of the most important tourist hubs of Vietnam?
- A. Because it has many beautiful islands and fine sand.
B. Because it has mild temperatures in the summer.
C. Because it has beautiful beaches with fine and clean sand and clear ocean water with mild temperatures all year round.
D. Because it has fine clean sand and mild temperatures.
2. Diamond Bay is the name of a / an _____.
A. resort B. amusement park C. island D. water park
3. Where are resorts and parks?
A. in the city only B. in the city and on islands
C. on islands only D. on islands and off the coast
4. The Pacific Coast Highway of Viet Nam refers to _____ in Nha Trang.
A. Hon Tre Island B. Vinpearl Group C. Ana Mandara Resort D. Tran Phu Street
5. The Vinpearl Cable Car is a _____.
A. five-star resort B. gondola lift system C. theme park D. mainland link

➌ When people talk about Nha Trang, the biggest city in Khanh Hoa Province, they often think of a tropical paradise. Nha Trang is a famous seaside resort. It has a long coastline with beautiful white sandy beaches.

In the morning and afternoon, tourists can take part in various fascinating outdoor activities such as mud bathing, swimming, snorkeling or scuba diving. Snorkeling and scuba diving are both interesting sports, as swimmers may swim underwater and admire the lives at the bottom of the sea. Besides, tourists can also take boat trips to the islands. One of the most enjoyable trips is the trip to Mieu Island, where Tri Nguyen Aquarium was built in 1999. This aquarium is now home to different kinds of colorful fish and even a few sharks.

In addition, tourists can spend an evening visiting a fishing village, where they could get a taste of the local seafood. There are crabs, shrimps, lobsters, clams, oysters, and several other kinds of fish - all are fresh and delicious.

1. Nha Trang is _____.
A. famous for its fresh and delicious seafood. B. located in Khanh Hoa Province.
C. a paradise for swimmers. D. not a resort.
2. Tourists can take part in some outdoor activities such as _____.
A. visiting Nha Trang Pasteur Institute. B. eating the local seafood.
C. visiting Tri Nguyen Aquarium. D. scuba diving.

3. At Tri Nguyen Aquarium, visitors can enjoy _____.
 A. watching a few sharks only. B. a taste of the local seafood.
 C. watching sharks and various kinds of colorful fish. D. feeding the fish.
4. At a fishing village, tourists can _____.
 A. get a taste of the local seafood B. catch the fish and cook them
 C. choose crabs, shrimps D. enjoy fishing
5. Which of the following sentences is NOT mentioned in the passage?
 A. Nha Trang is a nice seaside resort.
 B. Tri Nguyen Aquarium is on an island.
 C. Most tourists are interested in snorkeling and scuba diving.
 D. The local seafood is fresh and delicious.

Exercise 14: Four phrases/sentences have been removed from the text below. Choose the correct answer to complete the text. Write only the letter A-D in each blank.

- ❶ Phu Quoc Island is a beautiful place in Vietnam. (1) _____ The island is famous for its fresh seafood, especially delicious fish. (2) _____ Phu Quoc is a peaceful and relaxing place, perfect for sunbathing and swimming. (3) _____ You cannot hear the noise of the busy city here. (4) _____
- A. It's a great place to visit with your family on your holiday.
 - B. It has beautiful beaches with blue sea and white sand.
 - C. There are also many coconut trees on the island, and you can enjoy coconut milk.
 - D. You can also go snorkeling to see colourful fish.
- ❷ Mount Fansipan is the highest mountain in Viet Nam. (1) _____ The height of the mountain is 3,147.3 metres. People can reach the mount by going hiking or by cable car. Fansipan is a famous destination for those who love travelling. (2) _____ There are about more than 2000 plant species there. Besides, people can enjoy wonderful scenery. (3) _____ The journey to the top can be dangerous and tiring, but it is worth it. (4) _____
- A. It is amazing to see beautiful landscapes, mountains and valleys from the top and breathe fresh air.
 - B. It is located in Lao Cai Province.
 - C. Fansipan is a great place to get interesting experiences and enjoy nature.
 - D. When going there, tourists can explore different types of plants and animals.

❖ **WRITING**

Exercise 15: Reorder the words and phrases to make meaningful sentences.

1. Viet Nam / beautiful / a / Phu Quoc / very / is / island / in /.
→ _____
2. with white sands / You can see / Viet Nam's prettiest beaches / tropical rainforests / some of / and /.
→ _____
3. Sa Pa / It's best / Many visitors / during the rainy season / report that / to visit /.
→ _____
4. excellent / fresh seafood / an / place / This is / to enjoy /.
→ _____
5. a camera / You mustn't forget / rice paddies / to take / of the / wonderful pictures /.
→ _____
6. and / there / Tourists / fishing villages / can visit / national parks /.
→ _____

Exercise 16: Use the following sets of words / phrases to write complete sentences.

1. I / think / Trang An Complex / a wonderful / tourist attraction / Viet Nam.
→ _____
2. How / money / you / need / a tour / to Mui Ne?
→ _____
3. You / mustn't / forget / take / necessary things / your trip.
→ _____
4. I need / some / information / train times.
→ _____
5. You / must / careful / when / cut / food / with a knife.
→ _____

6. I / often / get home / quickly / because / there / little traffic / on the road.

→

7. the test / we / talk / during / mustn't

→

8. brush / you / your teeth / must / three times a day

→

Exercise 17: Use the words given to complete the following paragraph.

1. Great Barrier Reef / be / largest / coral reef / world //

→

2. It / be / close / coast / Queensland / Australia //.

→

3. It / be / 2,600 / kilometre / long.

→

4. It / make up / nearly 3000 / coral reef / and / over 600 / island //.

→

5. It / list / important / World Heritage Site / UNESCO //.

→

6. Great Barrier Reef / be / largest / structure / make / living things.

→

7. It / can / see / outer space /.

→

Exercise 18: Rewrite the following sentences, beginning as shown, so that the meaning stays the same.

1. It is wrong of us to pick up flowers.

→ We

2. It is necessary for us to review the lessons for the test.

→ We

3. There are some chairs and a table in the kitchen.

→ We have

4. Not many people can understand his lecture.

→ Only

5. It is wrong of us to throw rubbish.

→ We

6. It is necessary for us to be present at the class discussion on Saturday.

→ We

7. The tour guide tells us not to throw rubbish.

→ The tour guide says that we

8. Don't drop litter.

→ You

9. They don't allow children to travel alone.

→ Children

10. Their rule is wearing a swimsuit in the pool.

→ You

Exercise 19: Finish each of the following sentences in such a way that it is as similarly as possible in meaning to the original sentence. Use the word given and other words if necessary. Do not change the form of the given words.

1. It's important that you follow all the rules at the national park.

(must)

→

2. Ha Long Bay has many islands and caves.

(there)

→

3. Remember to wear sunscreen and bring water.

(forget)

→

4. When you want to visit Hue, you must remember to take your umbrella.

(important)

→

5. It can be quite cold at night in Da Lat, so take some warm clothes with you. (because)

→		
6. No lake in the world is deeper than Lake Baikal.		(deepest)
→		
7. Traveling to the beach is more interesting than traveling to the mountain.		(boring)
→		
8. It's very important for you to arrive on time.		(must)
→		

Exercise 20: Mark the letter A, B, C or D to indicate the correct arrangement of the sentences to make a meaningful paragraph/letter in each of the following questions.

❶

Dear Tom,

- a. We took a boat near the falls, and we got very wet!
- b. I am writing from Iguazu Falls!
- c. I will show them to you next week.
- d. It is a fantastic natural wonder.
- e. It was a lot of fun.
- f. I took many pictures for you.
- g. The water is so loud and powerful.
- h. See you soon,

Alex

- A. b-d-g-a-e-f-c B. d-g-a-e-f-c-b C. b-g-d-a-e-f-c D. a-e-f-c-b-d-g

❷

- a. It is great because it is cheap, fun, and relaxing.
- b. Therefore, spending a weekend in the forest is the perfect escape from busy modern life.
- c. I love leaving the city and sleeping outside under the stars.
- d. I think everyone should try camping at least once!
- e. Going camping is a fantastic way to enjoy nature.

- A. d-c-a-e-b B. c-e-a-d-b C. e-c-a-d-b D. a-e-c-d-b

Exercise 21: Mark the letter A, B, C or D to indicate the correct answer to each of the following questions.

❶

Put the sentences (a-c) in the correct order, then fill in the blank to make a logical text.

I want to visit Ha Long Bay in northern Vietnam. It is a UNESCO World Heritage Site.

_____.

- a. It looks like a very peaceful and ancient place, like another world!
- b. I think sailing a small boat, like a kayak, between the islands would be an amazing experience.
- c. I have seen many beautiful pictures of its water and huge, green limestone islands.

- A. c - b - a B. b - a - c C. a - c - b D. c - a - b

Choose the sentence that can FOLLOW the text most appropriately.

- A. I need to save a lot of money because the flights to Vietnam are very expensive.
- B. I hope to go there next year because I love nature and new adventures.
- C. I will tell my friends all about the history of the huge islands when I get back.
- D. The islands are made of limestone rocks, which makes the water less blue.

❷

(1) _____, it is a great destination for people who love nature and want to learn about different traditions. (2) _____ Because of all its unique features, Sa Pa is a truly special place to visit.

Choose the TOPIC SENTENCE that can BEGIN the text most appropriately.

- A. Many tourists from all over the world visit Vietnam every year.
- B. Sa Pa offers an unforgettable experience with its unique natural beauty and cultural richness.
- C. The highest peak in Indochina, Fansipan Mountain, is a great challenge for climbers.
- D. You can find many wonderful mountain towns in northern Vietnam.

Put the sentences (a-c) in the correct order, then fill in the blank to make a logical text.

- a. Visitors can also trek to meet people from different ethnic groups and see their unique way of life.
- b. Its spectacular landscape is dominated by stunning terraced rice fields that climb up the mountainsides.

c. The town is also known for its cool climate, often shrouded in mist, which adds to its enchanting atmosphere.

A. c-b-a

B. a-b-c

C. b-c-a

D. b-a-c

❖ LISTENING

Exercise 22: Listen to the recording and choose the best answer A, B, C, or D for each question below:

1. Who is late for the Geography Club meeting?

A. Alice

B. Nick

C. Elena

D. Tommy

2. What topic is Alice going to talk about today?

A. Natural wonders of Vietnam.

B. Geography of Phu Yen.

C. Famous mountains in Asia.

D. Different islands of the world.

3. What is the name of the place in the first picture?

A. Tuan Chau

B. Ha Long Bay

C. Ganh Da Dia

D. Fansipan Mountain

4. Where is Ganh Da Dia located?

A. In the capital city

B. In Ha Long

C. In Tuan Chau

D. In Phu Yen

5. What is mentioned as a feature of Ha Long Bay?

A. It is very large.

B. It has many islands.

C. It has wonderful beaches.

D. It is a peaceful mountain.

Exercise 23: Listen to the audio and decide whether those sentences are TRUE (T) or FALSE (F):

1. Phu Quoc is an island located in Kien Giang.

2. The island has beaches, but it does not have any forests.

3. You can easily get to Phu Quoc because it has an international airport.

4. Visitors to Phu Quoc do not like the seafood.

5. Tourists can go sailing and fishing on the water.

--- THE END ---